HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /TTr-UBND	*Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025*

Dự thảo lần 1

TỜ TRÌNH

Dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về một số chế độ và điều kiện đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 14/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật QPPL số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15), Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), Ban Pháp chế của HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về một số chế độ và điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 14/11/2023 của HĐND tỉnh Đắk Lắk (cũ), như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

1. Cơ sở pháp lý

Tại khoản 3 Điều 4; khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động đối với đại biểu HĐND lần lượt quy định: "*Đại biểu HĐND được cấp kinh phí hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát; hỗ trợ công tác phí; khám, chăm sóc sức khỏe định kỳ; may lễ phục; nghiên cứu; học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đại biểu do HĐND cấp tỉnh quyết định*"; "*HĐND cấp tỉnh quyết định, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo quy định của pháp luật*".

2. Cơ sở thực tiễn

Sau khi sắp xếp tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Phú Yên thành tỉnh Đắk Lắk, thực hiện quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản QPPL số

64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15)[1] và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 393/TTg-PL ngày 05/4/2025 về rà soát và xử lý các văn bản QPPL liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, Ban Pháp chế đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Kỳ họp thứ Nhất - HĐND tỉnh Đắk Lắk (mới) thông qua Nghị quyết quyết định việc áp dụng văn bản QPPL của HĐND tỉnh sau sắp xếp tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Phú Yên (Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 02/7/2025). Theo Nghị quyết này, về chế độ và điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND, HĐND tỉnh Đắk Lắk mới đã thống nhất áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 14/11/2023 của HĐND tỉnh Đắk Lắk (cũ) quy định về một số chế độ và điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND tỉnh các cấp trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, việc áp dụng Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Đắk Lắk (cũ) cho tỉnh Đắk Lắk (mới) chỉ là giải pháp trước mắt, bởi vì có nhiều chế độ được áp dụng trên địa bàn tỉnh Phú Yên (trước đây) thì không được áp dụng tại Đắk Lắk và ngược lại[2]; Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đảm bảo hoạt động của HĐND cấp huyện nhưng đến ngày 01/7/2025, chính quyền cấp huyện đã kết thúc hoạt động; vai trò, trách nhiệm, quy mô của hoạt động của HĐND cấp xã, đại biểu HĐND cấp xã mở rộng hơn…

Do đó, để đảm bảo chế độ, điều kiện hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (mới) được đầy đủ, toàn diện, phù hợp với việc sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức mô hình chính quyền địa phương hai cấp thì việc sửa đổi, bổ sung một số chế độ, chính sách và bãi bỏ các chế độ, chính sách đối với đại biểu HĐND cấp huyện là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Mục đích ban hành

Nhằm điều chỉnh, bãi bỏ các chế độ, chính sách đảm bảo hoạt động của đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, trọng tâm là bãi bỏ các chế độ, chính sách đối với đại biểu HĐND cấp huyện, Tổ đại biểu HĐND cấp huyện (vì

---

[1] Theo đó, trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản QPPL của HĐND của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi HĐND của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản QPPL của HĐND của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản QPPL mới.

[2] Như: Chế độ hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND; chế độ hội nghị, cuộc họp của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND (đối với đại biểu mời, công chức, người lao động); chế độ tham gia góp ý xây dựng các dự án luật, pháp lệnh do Thường trực HĐND tỉnh tổ chức; trang bị máy vi tính xách tay hoặc thiết bị điện tử tương đương cho đại biểu HĐND cấp tỉnh; chế độ hỗ trợ đối với Chủ tịch HĐND (kiêm nhiệm nhưng chưa được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm) và Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban của HĐND cấp xã; trợ cấp thuốc men khi đại biểu HĐND mắc bệnh hiểm nghèo...

không còn đối tượng áp dụng); điều chỉnh chế độ, chính sách đối với đại biểu HĐND cấp xã cho phù hợp với việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp..., góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp, tăng cường vai trò của người đại biểu nhân dân.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo

Nghị quyết ban hành phải đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15); Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13; Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND cấp tỉnh; các quy định pháp luật hiện hành có liên quan và khả năng ngân sách, tình hình thực tế của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Đề nghị xây dựng văn bản, phân công soạn thảo

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh Đắk Lắk (cũ)[3] và Thường trực HĐND tỉnh Phú Yên (trước đây)[4], ngày 20/8/2025, Ban Pháp chế đã có Tờ trình 188/TTr-HĐND đăng ký xây dựng nghị quyết ban hành Quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, Thường trực HĐND tỉnh đã có Công văn số 209/CV-HĐND ngày 25/8/2025 về việc thống nhất với nội dung đăng ký xây dựng Nghị quyết của Ban Pháp chế.

Thực hiện nhiệm vụ do Thường trực HĐND tỉnh giao, ngày 08/9/2025, Ban Pháp chế đã ban hành Quyết định số 10/QĐ-HĐND về việc thành lập Tổ soạn thảo dự thảo nghị quyết ban hành Quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Tại phiên họp Tổ soạn thảo ngày 16/9/2025, sau khi trao đổi, thảo luận, Tổ soạn thảo thống nhất chỉ xây dựng, trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND nhằm đảm bảo tính kịp thời, đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay. Do đó, Ban Pháp chế đã có Công văn số 473/HĐND-BPC

---

[3] Tại Thông báo Kết luận của đồng chí Huỳnh Thị Chiến Hòa, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh tại Phiên họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 16/6/2025 (Thông báo số 413/HĐND-TB ngày 17/6/2025).

[4] Công văn số 147/HĐND-VP ngày 19/6/2025 về việc cho ý kiến phương án xử lý nghị quyết QPPL sau khi sắp xếp tỉnh.

ngày 22/9/2025 xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh về việc điều chỉnh từ "xây dựng, trình HĐND tỉnh thông qua nghị quyết ban hành Quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh (thay thế Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND)" thành: "xây dựng, trình HĐND tỉnh thông qua nghị quyết sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quy định về một số chế độ và điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND" và đã được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất tại Thông báo số 487/TB-HĐND ngày 27/9/2025 – Thông báo kết luận của Thường trực HĐND tỉnh tại phiên họp ngày 24/9/2025).

2. Soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo văn bản

Tổ soạn thảo được thành lập theo Quyết định số 10/QĐ-HĐND của Ban Pháp chế đã tiến hành xây dựng hồ sơ dự thảo nghị quyết; tổ chức lấy ý kiến các thành viên Tổ soạn thảo, thành viên Ban Pháp chế của HĐND tỉnh vào nội dung các dự thảo.

Dự thảo nghị quyết đã được lấy ý kiến (lần thứ nhất) của ……., các sở, ngành có liên quan và Tổ đại biểu HĐND tỉnh; đồng thời đăng tải toàn văn dự thảo nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn 10 ngày. Sau đó, tiếp tục lấy ý kiến (lần thứ hai) UBND tỉnh. Qua các lần lấy ý kiến, UBND tỉnh, Sở Tài chính hoàn toàn thống nhất với nội dung dự thảo. Đối với Sở Tư pháp, các Ban của HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Thường trực HĐND cấp xã và Tổ đại biểu HĐND tỉnh cơ bản thống nhất nội dung dự thảo, các ý kiến góp ý vào dự thảo Ban Pháp chế đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Quy định ban hành kèm theo nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số chế độ, chính sách đối với đại biểu HĐND cấp xã; bãi bỏ các chế độ, chính sách đối với đại biểu HĐND cấp huyện, Tổ đại biểu HĐND cấp huyện; điều chỉnh một số nội dung có liên quan khác.

b) Đối tượng áp dụng

- Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND ở tỉnh và cấp xã.

- Cán bộ, công chức, người lao động trực tiếp tham mưu, phục vụ hoạt động

của HĐND.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến thực hiện chế độ và điều kiện bảo đảm hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh.

2. Bố cục, nội dung của dự thảo

Dự thảo nghị quyết được xây dựng theo quy định tại Chương IV và Mẫu số 23 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), cụ thể như sau:

Dự thảo gồm 09 Điều. Nội dung cơ bản, trọng tâm là tăng các mức hỗ trợ cho đại biểu HĐND cấp xã, bổ sung chế độ cho hoạt động của Tổ đại biểu HĐND cấp xã; bổ sung, kế thừa một số chế độ, chính sách của HĐND tỉnh Phú Yên trước đây ban hành; bãi bỏ các chế độ, các nội dung liên quan đến chế độ, chính sách đối với đại biểu HĐND cấp huyện.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VÀ THỜI GIAN THÔNG QUA

Nguồn kinh phí thực hiện nghị quyết do ngân sách nhà nước đảm bảo và được tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách.

Sau sắp xếp đơn vị hành chính các cấp. Tính đến ngày 15/9/2025, ở tỉnh có **108** đại biểu HĐND tỉnh, **24** Tổ đại biểu; ở cấp xã có **7.174** đại biểu, **900** tổ đại biểu. Với mục đích của nghị quyết là tăng chế độ, chính sách cho đại biểu HĐND cấp xã, bổ sung chế độ cho Tổ đại biểu HĐND cấp xã. Theo đó, dự trù kinh phí trong **06 tháng còn lại** của nhiệm kỳ 2021 – 2026 (quý IV/2025 và qúy I/2026) sơ bộ cho thấy: Đối với cấp tỉnh, mức tăng rất ít (mức chế độ hầu như giữ nguyên; tăng kinh phí là do tăng số đại biểu); đối với cấp xã: Định mức như Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND, cần số kinh phí là 33.294.850.000 đồng/6 tháng; định mức như dự thảo điều chỉnh là 48.661.897.000 đồng/6 tháng (*có bảng dự trù chi tiết kèm theo*).

Đề nghị HĐND tỉnh thông qua tại Kỳ họp Chuyên đề tháng …../2025.

Trên đây là Tờ trình dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về một số chế độ và điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 14/11/2023 của HĐND tỉnh Đắk Lắk (cũ). Ban Pháp chế kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo nghị quyết; (2) Bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến của……..; (3) Văn bản góp ý của UBND tỉnh đối với dự thảo nghị quyết;……/.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN

Phạm Thị Phương Hoa